

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2020/TLST - DS ngày 11 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách X; Địa chỉ: Toà nhà xx, khu bán đảo L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách X.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Văn Công H, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách X huyện Chư Sê. Địa chỉ: xxx đường Phan Đình P, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Dương Đức H; Địa chỉ: Thôn Thái H, xã Chư P, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải trả:

Bị đơn là anh Dương Đức H công nhận tính đến ngày 15/6/2020 có nợ và có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn là Ngân hàng Chính sách X thông qua Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Chư Sê toàn bộ số tiền còn nợ là 53.686.170 đồng (năm mươi ba triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi đồng) trong đó tiền nợ gốc là 50.334.531 đồng (năm mươi triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm ba mươi một đồng) và tiền lãi 3.351.639 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi một nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Thanh toán số tiền 53.686.170 đồng (năm mươi ba triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi đồng) trong đó tiền nợ gốc là 50.334.531 đồng (năm mươi triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm ba mươi một đồng) và tiền lãi 3.351.639 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi một nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng) thành 03 lần, cụ thể: lần 01 ngày 29/6/2020 trả 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền gốc; lần 02 ngày 29/7/2020 trả 25.840.000 đồng (hai mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền gốc; lần 03 trả vào ngày 29/8/2020 trả 25.846.170 đồng (hai mươi lăm triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn một trăm bảy mươi đồng) trong đó tiền gốc 22.494.531 đồng (hai mươi hai triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm ba mươi một đồng) và tiền lãi 3.351.639 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi một nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 15/6/2020), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến khi thi hành án xong khoản nợ gốc này. (Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

2.3. Về án phí: Các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí Dân sự sơ thẩm. Các bên đương sự thỏa thuận anh Dương Đức H chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.342.154 đồng (một triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn một trăm năm mươi bốn đồng) {(53.686.170 đồng x 5%):2} để sung vào Công quỹ Nhà nước. Ngân hàng thuộc trường hợp miễn nộp tạm ứng án phí nên miễn xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Tòa án Tỉnh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và đóng dấu)

Vương Đức Phụng